

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

- Bản án số: **59/HS-ST**
- Ngày: 27/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tài;

-Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoa Kiều

2. Ông Phạm Thế Tụng

-Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Dương Kim Cương Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: ông Ngô Thành Khánh Duy Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2022/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/HSST- QĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/HSSST-QĐ ngày 25/11/2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 20/2022/TB-TA ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đối với:

TĂNG NHỰT A, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1988 tại tỉnh Tiền Giang. Số chứng minh nhân dân: 311998500 do Công an tỉnh Tiền Giang cấp. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp N, xã M, huyện X, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Tài xế. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Tăng A1 (đã chết) và bà Dương Thị A2. Bị cáo có 07 người anh, chị và 02 người em ruột, bị cáo là con thứ tám trong gia đình và chưa có vợ, con. Tiền án: không. Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** *Bị hại:*** **Huỳnh Minh B, sinh ngày 08/12/1994** (Đã chết)

Địa chỉ: Ấp N1, xã M1, huyện Y, tỉnh Tiền Giang

*** *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:***

1. **Huỳnh Văn B1, sinh năm 1968** (có mặt)

2. **Nguyễn Thị B2, sinh năm 1972** (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N1, xã M1, huyện Y, tỉnh Tiền Giang

*** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông **Trần Minh C, sinh năm 1975** (có mặt)

Địa chỉ: ấp N2, xã M2, huyện X, tỉnh Tiền Giang

2. Ông **Nguyễn Tấn D, sinh năm 1984** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp N3, xã M3, huyện Y1, Tiền Giang

3. Ông **Nguyễn Văn Bé E, sinh năm 1954** (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N4, Phường M4, Quận Y3, Tp. Hồ Chí Minh

* Người làm chứng: Nguyễn Thanh G, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp N2, xã M2, huyện X, tỉnh Tiền Giang

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 05/11/2021, Tăng Nhựt A điều khiển xe ô tô tải biển số 54Y-6803 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 877E hướng từ xã M2, huyện Chợ Gạo đi Quốc lộ 50. Khi đến đoạn thuộc ấp N2, xã M2, huyện Chợ Gạo, Tăng Nhựt A điều khiển xe chuyển hướng về phía bên trái đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 63H9-1941 do anh Huỳnh Minh B điều khiển chở theo sau anh Nguyễn Tấn D đang di chuyển theo hướng ngược lại.

Sau tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết quả: anh D bị thương tích nhẹ, anh B tử vong tại chỗ và qua giám định tử thi xác định như sau:

- Về hiện trường: Xác định hiện trường là đường tỉnh 877E thuộc ấp N2, xã M2, huyện Chợ Gạo, mặt đường rải nhựa bằng phẳng rộng 4,3 mét, chạy dài theo hướng Nam – Bắc (hướng Quốc lộ 50 về kênh Chợ Gạo). Lộ không có chướng ngại vật, tầm nhìn không bị che khuất, hai bên lề lộ không có biển báo, cọc tiêu có biển báo ngã ba về hướng Nam bên lề lộ hướng Đông. Lấy mép đường hướng Đông làm lề chuẩn (mép đường bên phải cùng chiều di chuyển của xe mô tô biển số 63H9 – 1941). Căn cứ vào dấu vết tại hiện trường, phương tiện xác định vùng va chạm trên lộ dưới lòng xe ô tô tải, vùng va chạm đo vào lề chuẩn là 1,3 mét.

- Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 117 ngày 23/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Minh B do: “Đa chấn thương, chấn thương ngực kín, vỡ cung động mạch chủ”.

Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, lập ngày 05/11/2021 đối với Tăng Nhựt A thể hiện nồng độ cồn trong máu là 1,7mmol/l ($\leq 5,4$ trị số bình thường). Tuy qua xét nghiệm, nồng độ cồn trong máu của Tăng Nhựt A là 1,7mmol/l nhưng A khai không có sử dụng rượu, bia vào thời điểm điều khiển xe gây ra tai nạn, hoàn toàn không sử dụng rượu, bia trong 03 ngày trước đó. Tại Công văn số 649/TTYTCG-KHTH ngày 05/9/2022 của Trung tâm Y tế huyện Chợ Gạo giải thích thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 1,7mmol/l ($< 10,9$ mmol/l) nằm trong chỉ số bình thường tại quy trình 60 Quy trình định lượng Ethanol (nồng độ máu) trong Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ Y tế.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Chợ Gạo, Tăng Nhựt A khai nhận: vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 05/11/2021, Tăng Nhựt A điều khiển xe ô tô tải biển số 54Y-6803 đi từ vựa ve chai đến ngã ba gần đó cách khoảng 30 mét để quay đầu xe lại mục đích nhằm chạy sát vào khu đất trống trước cửa vựa để đỗ xe. Sau khi quay đầu xe, A nhìn phía trước phát hiện 03 xe mô tô đang chạy theo chiều ngược lại nhưng còn rất xa nên A bật đèn tín hiệu

rẽ trái để qua đường và chạy ngược chiều 01 đoạn khoảng 05 mét. Khi gần đến khu đất trống trước vựa ve chai để đỗ xe thì 03 xe mô tô chạy đến gần, 02 xe chạy lách ra phía ngoài, riêng xe mô tô biển số 63H9 – 1941 do anh Huỳnh Minh B điều khiển va chạm với xe ô tô tải.

Từ những dấu vết để lại tại hiện trường, trên phương tiện giao thông và kết quả điều tra xác định: Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông trên do lỗi của Tăng Nhựt A điều khiển xe ô tô tải biển số 54Y-6803 khi chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường quy định, hậu quả anh Huỳnh Minh B tử vong. Hành vi của Tăng Nhựt A vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe:

“2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSCG ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Tăng Nhựt A phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Từ cơ sở phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đồng thời xem xét về nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tăng Nhựt A phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tăng Nhựt A số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn D có đơn xin vắng mặt; người đại diện theo pháp luật của bị hại bà Nguyễn Thị B2, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Bé E, người làm chứng Nguyễn Thanh G vắng mặt không lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ để dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử đối với bị cáo

[3] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận: vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 05/11/2021, A điều khiển xe ô tô tải biển số 54Y-6803 lưu thông trên tuyến đường tỉnh 877E hướng từ xã M2, huyện Chợ Gạo đi Quốc lộ 50. Khi đến đoạn thuộc ấp N2, xã M2, huyện Chợ Gạo, Tăng Nhựt A điều khiển xe chuyển hướng về phía bên trái đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 63H9-1941 do anh Huỳnh Minh B điều khiển đang di chuyển theo hướng ngược lại làm anh B tử vong tại chỗ. Nguyên nhân gây tai nạn do lỗi của Tăng Nhựt A điều khiển xe ô tô tải biển số 54Y- 6803 khi chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường quy định. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, hiện trường vụ tai nạn, kết quả giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra. Bị cáo thấy

được hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người*”.

Và vi phạm các quy định: vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, điều luật quy định: “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe, điều luật quy định: “2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”. Đồng thời còn vi phạm quy định khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ, điều luật quy định: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế”.

Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo ý thức được rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, cụ thể: khi tham gia giao thông, người điều khiển phương tiện phải tuân thủ quy định về làn đường, tốc độ xe chạy trên đường, quy định khi chuyển hướng xe ... là phải quan sát và khi gặp chướng ngại vật phải giảm tốc độ hoặc dừng lại cho an toàn nhưng bị cáo không làm được điều đó, cụ thể bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 54Y- 6803 khi chuyển hướng xe về phía bên trái đường không đảm bảo an toàn, đi không đúng phần đường quy định để xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 63H9-1941 do anh Huỳnh Minh B điều khiển đang di chuyển theo hướng ngược lại, hậu quả làm anh B tử vong tại chỗ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của bị cáo gây ra.

[6] Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông nhất là gây tổn hại đến tính mạng của người khác, gây tổn hại và bất bình cho người thân của bị hại cũng như người dân tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người. B1g, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực tác động đến chủ xe và chủ xe đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu

quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho gia đình bị hại xong; quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Hơn nữa, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi dưỡng mẹ già (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc và thiết nghĩ không cần cách ly đối với bị cáo mà nghĩ nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho mọi người

[7] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân bị cáo:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã tác động chủ xe bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại xong, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo tuy hiện không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân không tốt, cụ thể:

+ Ngày 27/11/2013, Chủ tịch UBND huyện Chợ Gạo ra Quyết định số 1820/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi vi phạm do nghiện ma túy, chấp hành xong ngày 27/3/2015.

+ Ngày 28/02/2017, Chủ tịch UBND xã M, huyện Chợ Gạo ra Quyết định số 42/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 01/6/2017.

+ Ngày 07/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xử phạt 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Chấp hành xong ngày 27/3/2019, thi hành xong phần án phí, đã xóa án tích.

Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

+ Đồng phạm: Trong vụ án này có đồng phạm

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, gia đình bị hại với bị cáo, ông Trần Minh C là chủ sở hữu xe ô tô đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng và khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với số tiền tổng cộng 130.000.000 đồng, đã bồi thường xong.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại ông B1 đề nghị bị cáo hỗ trợ thêm cho cá nhân ông số tiền 20.000.000 đồng vì hoàn cảnh kinh tế của ông hiện tại rất khó khăn, bị cáo đồng ý hỗ trợ thêm cho ông B1 số tiền 20.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và ông B1, thỏa thuận phù hợp quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với ông Trần Minh C đã bồi thường cho đại diện bị hại xong, ông Trần Minh C không có yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền ông C đã bồi thường cho đại diện bị hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn D và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường về chi phí sửa xe cho anh D xong do xe chỉ bị hư hỏng nhẹ và anh chỉ bị thương tích nhẹ nên anh không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe. Tại phiên tòa, anh D có đơn xin vắng mặt và anh có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về dân sự vì anh chỉ bị thương tích nhẹ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng:

Đối với xe ô tô tải và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 54Y–6803 do ông Nguyễn Văn Bé E đứng tên chủ sở hữu. Ông Trần Minh C mua lại xe này nhưng chưa làm thủ tục chuyển tên. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã thu giữ và đã trao trả 01 xe ô tô tải, biển số 54Y–6803 cùng các giấy tờ trên cho chủ xe Trần Minh C và trả lại cho anh Nguyễn Tấn D xe mô tô hai bánh biển số 63H9–1941 do anh Nguyễn Tấn D đứng tên chủ sở hữu. Việc xử lý vật chứng phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Do bị cáo có tội và phải bồi thường về dân sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Về tội danh, mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với hành vi, vai trò, nhân thân của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án hợp lệ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tăng Nhựt A phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt: Bị cáo Tăng Nhựt A số tiền 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng; thực hiện ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Áp dụng Điều 585, Điều 591 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Bị cáo Tăng Nhựt A có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Huỳnh Văn B1 thêm số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*); bồi thường ngay khi án có hiệu lực pháp luật

Kể từ khi ông Huỳnh Văn B1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm bồi thường thì phải trả lãi đối với số tiền chậm bồi thường theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Nhựt A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các bị cáo, đương sự
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

Phạm Văn Tài